

Số: 68 /TCT-PCCS  
V/v: chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 04 tháng 1 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Thừa Thiên Huế

Trả lời công văn số 2080/CT-TTHT ngày 29/06/2006 của Cục thuế tỉnh Thừa Thiên Huế trong việc vướng mắc về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1, Mục II, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT thì “*thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu*”, điểm 3 Thông tư số 84/2004/TT-BTC ngày 18/8/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên quy định: “*Dịch vụ xuất khẩu và dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất để sử dụng cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chế xuất, trừ các dịch vụ sử dụng cho tiêu dùng cá nhân*” và điểm 1.5, Phần II Thông tư số 46/2006/TT-BTC ngày 26/5/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính, thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô tỉnh Thừa Thiên Huế quy định: “*Hàng hóa, dịch vụ từ nội địa Việt Nam xuất khẩu vào Khu phi thuế quan được hưởng thuế suất thuế GTGT là 0%*”. 096912

Căn cứ các quy định trên thì: hàng hóa, dịch vụ từ nội địa Việt Nam bán vào khu phi thuế quan Chân Mây – Lăng Cô và bán cho doanh nghiệp hoạt động trong khu phi thuế quan Chân Mây-Lăng Cô (trừ các dịch vụ sử dụng cho tiêu dùng cá nhân) được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%. Để được khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT, doanh nghiệp phải đảm bảo các điều kiện và hồ sơ quy định tại điểm 1.d, mục III, phần B và mục II, Phần D Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên.

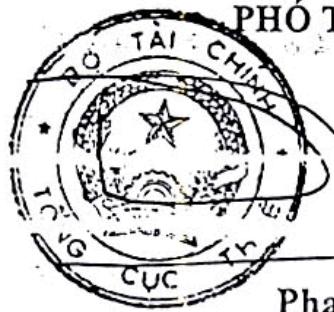
Dịch vụ khách sạn, nhà trọ, suất ăn cho công nhân, văn phòng phẩm do doanh nghiệp trong khu phi thuế quan mua ở ngoài khu phi thuế quan thì hàng hóa, dịch vụ này không được coi là hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu để áp dụng thuế suất GTGT 0%.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Thừa Thiên Huế biết và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./. H

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương